

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 14/05/2024.

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 126

Người triệt để giác ngộ và người có thiện căn sâu dày luôn sẵn sàng buông xả Kinh giáo, lão thật niệm Phật nên thành tựu nhanh. Người có lòng tin thì chỉ cần một câu Phật hiệu là đủ. Tín tâm thanh tịnh sẽ giúp họ đạt lý nhất tâm và niệm Phật tam muội. Tam phước là căn bản của người học Phật, trong đó “*hiếu thân tôn sư*” là căn bản của căn bản. Luôn nâng cao phẩm đức, học vấn để đủ lực giáo hóa chúng sanh chính là “*hiếu thân tôn sư*”.

Hòa Thượng nói: “*Có hai hạng người chân thật bằng lòng buông xả Kinh giáo, lão thật niệm Phật. Đó là người triệt để giác ngộ và người có thiện căn sâu dày. Cả hai hạng người này chỉ trong thời gian rất ngắn là có thể thành tựu. Nếu không phải hai hạng người này thì sẽ có hoài nghi. Nghi là chướng ngại lớn nhất của Bồ Tát.*”

“*Người chân thật tin tưởng Tịnh Độ, một câu Phật hiệu thì đã đủ rồi. Trên Kinh Kim Cang Phật nói ‘Tín tâm thanh tịnh tức sanh thật tướng’. Theo pháp môn Tịnh Độ thì ‘Tín tâm thanh tịnh đặc lý nhất tâm bất loạn, thành tựu niệm Phật tam muội’.*”

Cảnh giới này rất cao, chúng ta chỉ cần một câu ***A Di Đà Phật*** niệm đến cùng thì tâm mình sẽ dần đến chỗ thanh tịnh, tất sanh thật tướng, dần dần đạt niệm Phật thành khối, rồi đạt sự nhất tâm bất loạn, lý nhất tâm bất loạn. Đường tuy còn xa nhưng cứ nỗ lực đi thì có ngày sẽ đến. Thực tế đã có người đi đến, đã thành tựu, nên chúng ta không có lý gì không đến, không thành tựu.

Hòa Thượng nhắc lại lời dạy trên Kinh Kim Cang: “*Tín tâm thanh tịnh tức sanh thật tướng*” nghĩa là thật tin, tâm không hoài nghi, không tạp niệm nào chỉ có một câu ***A Di Đà Phật*** thì chắc chắn sẽ tương ứng với Tịnh Độ, thật tướng của tâm mình, vốn thuần thiện thuần tịnh.

Hòa Thượng phân tích: “*Phật pháp ở trên hình thức tu hành có xuất gia và tại gia nhưng trên thực chất thì lấy ‘Tam phước’ làm nền tảng căn bản. ‘Hiếu thân tôn sư’ là căn bản của căn bản*”. Trong “*Tam phước*” có Phước thứ nhất là “*Hiếu dưỡng Phụ Mẫu, Phụng sự Sư trưởng, Từ tâm bất sát, Tu Thập Thiện nghiệp*”.

Chúng ta “*Hiếu thân tôn sư*” thì không chỉ hiếu kính đối với Thầy mình và Cha Mẹ mình mà là khởi tâm hiếu, tâm kính với tất cả chúng sanh, mở rộng tâm này đến tận hư không khắp pháp giới, bước vào sự hiếu kính của Bồ Tát Phổ Hiền. Đó mới chính là

Đại thừa. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới của hiếu kính nên ai không hành hiếu kính thì không thể về Thế giới này.

Hòa Thượng phân tích: **“Chúng ta chăm chỉ nỗ lực tu hành, bồi dưỡng phẩm đức, học vấn của chính mình để có đủ năng lực giáo hóa chúng sanh chính là hiếu thân tôn sư”**. Cho nên nếu chúng ta không nỗ lực bồi dưỡng phẩm đức, sở học thì chúng ta đã bất hiếu. Đúng như câu nói: **“Chúng ta chậm đi một ngày thành tựu thì chúng sanh thêm một ngày đau khổ”**.

Phật Bồ Tát đến thế gian này tận tâm tận lực bằng mọi phương tiện khéo léo nhất giúp chúng ta giác ngộ. Một khi chúng ta đã tiếp nhận rồi mà không thay Phật Bồ Tát làm những việc các Ngài đã làm thì chúng ta cũng chưa làm tròn vai trò **“hiếu thân tôn sư”**.

Chúng ta hãy cùng nghe lại bài hát mà thầy Định Hoảng cùng một số pháp sư thể hiện, trong đó có ý nói rằng hãy lấy chí hướng của Thầy làm chí hướng của mình, lấy sứ mệnh hoằng truyền Phật pháp mà Phật Bồ Tát đã làm, trở thành sứ mệnh của mình, tiếp nối sứ mệnh đó lan tỏa Phật giáo, Thánh giáo đến mai sau.

Hòa Thượng nói: **“Mục tiêu cao nhất của tu hành là thanh tịnh. Bên trong tâm địa là Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ bi còn biểu hiện bên ngoài là Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên.”**

Chúng ta tu hành là hồi phục lại thứ vốn có trong ta. Hồi phục thì dễ hơn xây mới. Trong Kinh Phật nói tự tánh của chúng sanh vốn dĩ **“thuần tịnh thuần thiện”**, là **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**. Chỉ cần chúng ta làm đúng nguyên lý nguyên tắc là có thể hồi phục được.

Bên ngoài thì nhìn thấu đáo mọi sự mọi việc để buông xả. Nhìn thấu điều gì? Đó là thấy như trên Kinh Kim Cang đã nói: **“Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng. Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh”**. Cái gì có hình tướng đều là không thật, tất cả pháp hữu vi như bọt nước, như chớp lóe. Đã thấy như thế thì sẽ không còn chấp trước, dính mắc, nhờ đó đạt trạng thái buông xả.

Hiện tại chúng ta thấy cái gì cũng thật. Chúng ta thấy cái thân của mình là thật, đặc biệt khi đau bệnh chúng ta cũng thấy cái đau ấy là thật. Chúng ta hãy quán sát rằng một khi thân thể tan rã thì đau bệnh sẽ không có chỗ bám nên đau bệnh chỉ là giả, mọi sự đều dừng lại. Đây là nhìn thấu thật tướng, nhờ đó buông xả được.

Trong mọi hoàn cảnh sống, chúng ta lại dùng Tam Phước, Lục Hòa Kính, Tam học: **“Giới Định Tuệ”**, Lục Độ: **“Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ”** và 10 nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát. Nếu chúng ta làm tốt Tam Phước thì Lục Hòa Kính sẽ làm tốt. Lục Độ làm tốt thì Lục Hòa Kính, Tam Phước và 10 nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát cũng làm tốt. Tuy là nhiều nhưng nếu chúng ta làm tốt một việc thì mọi

việc đều làm được. Chỉ cần quay về “*Chân Thành, Thanh Tịnh, Từ Bi*” thì mọi thứ đều làm tốt.

Chúng ta ngày ngày học tập, ngày ngày phản tỉnh từng ly từng tý qua bộ lọc của chính mình thì không phạm phải sai lầm, từ đó sẽ làm tốt “*hiếu thân tôn sư, từ tâm bất sát và thập thiện*”. Nếu không kiểm soát mà để tâm tùy thuận theo tập khí xấu của mình thì chắc chắn không có việc gì chúng ta làm tốt.

Tuy nhiên, vẫn có người bị áp lực vì giới của nhà Phật nhiều quá. Họ không biết rằng chỉ cần sống nghiêm túc, làm theo chuẩn mực, tuân thủ mọi quy định của pháp luật thì họ có thể dễ dàng giữ được giới luật. Nhà Phật gọi là biệt giải thoát nghĩa là giữ được giới nào thì chúng ta thoát khỏi sự ràng buộc của giới đó.

Việc chúng ta tuân thủ quy tắc quy định, sống trong thói quen, sống trong chuẩn mực thì mọi việc hết sức tự nhiên, rất tự tại mà không cảm thấy bị ràng buộc. Bản thân chúng tôi rất bận rộn nhiều việc nhưng chúng tôi tự thiết kế đời sống một ngày của mình rất tự tại, từ ăn đến mặc đều đơn giản, sạch sẽ, tiết kiệm đảm bảo sức khỏe, không phiền hà người khác.

Nếu sống tùy tiện, xa xỉ, quần này áo kia mà không có sự hạn chế thói quen của mình thì cũng khó mà đưa về đời sống chuẩn mực. Đó là lý do nhiều người bỏ Phật pháp vì phải xa lìa hạn chế nhiều thứ quá.

Trong bài hôm trước, Hòa Thượng dạy chúng ta học Phật pháp chính là học giác ngộ, phá trừ tình chấp mê tình của ta và của tất cả chúng sanh. Người mê thì vọng niệm nhiều còn người giác thì luôn phản tỉnh. Mê và giác thực ra cách nhau chỉ hai chữ phản tỉnh.

Người giác thì không để tập khí dẫn khởi, vừa có ý niệm hoặc mới chớm hành động là họ nhận ra ngay. Còn nếu đã khởi tâm động niệm mà không nhận ra, cứ tùy thuận theo tập khí dẫn đến hành động tạo tác thì đó là người mê hoàn toàn.

Học Phật là để giác ngộ nhưng có nhiều người học Phật có tâm lý ỷ lại, nương nhờ, cầu xin Phật. Nếu có thể được, chư Phật Bồ Tát sẵn sàng thay chúng sanh chịu khổ hoặc xả bỏ tất cả để ban theo mong cầu của chúng sanh. Các Ngài dạy chúng ta triệt để buông xả thì các Ngài không dám buông xả sao?

Điều này thấy rõ trong Đại nguyện của Địa Tạng Vương Bồ Tát là “*Địa ngục vị không thệ bất thành Phật. Chúng sanh độ tận phương chứng Bồ Đề*” – địa ngục chưa trống, thệ chưa thành Phật, chưa độ hết chúng sanh thành Phật thì cũng chưa chứng Bồ Đề. Đại nguyện này chẳng phải là thay chúng sanh chịu khổ sao? Mãi mãi Ngài làm thân phận Bồ Tát để gần gũi nhắc nhở chúng sanh giác ngộ, tiếp độ chúng sanh.

Cho nên nếu ai chưa giác ngộ thì người đó chưa học Phật. Có người nghĩ một ngày nào đó mình thành Phật, thành Bồ Tát rồi mới giác ngộ. Giác ngộ chẳng qua là trong

từng khởi tâm, từng động niệm, từng tạo tác của mình, mình phải luôn phản tỉnh cao độ, không có việc mơ hồ mà luôn biết rõ mình đang làm gì.

Sự phản tỉnh ngay từ sáng sớm khi mình thức giấc, rồi lạy Phật và mọi việc trong ngày từng chút từng chút phải xét xem mình có chệnh mảng, trễ nải không? Ngay việc nhỏ nhất là uống nước cũng phải phản tỉnh từng giây từng phút, chỉ cần đến giờ mà quên uống nước thì cơ thể sẽ không đủ sức để làm việc. Giống như hoạt động của một sân bay khi một chiếc máy bay bị trễ giờ thì các máy bay sau cũng đều sẽ trễ giờ.

Trải qua một thời gian cố gắng tu tập, chúng tôi nhận ra rằng một khi mình thật làm thì mọi thứ đều có thể chuyển đổi được, đều có kết quả như những gì mình được học từ Hòa Thượng hay như những gì mình thấy từ Hòa Thượng làm. Cho nên việc cần làm thì phải thật làm mới có kết quả tốt như Phật và Hòa Thượng đã nói. Nếu làm mãi mà không có kết quả là do làm chưa thật.

Hòa Thượng nói chúng ta học Phật thông qua “*Tín, Giải, Hành, Chứng*”. Sau khi “*Tín*” rồi thì chúng ta phải học để hiểu - “*Giải*”. Hiểu rồi thì chúng thực cho lòng tin của mình có đúng không. Hiểu rồi thì phải “*Hành*”, “*Hành*” rồi để xét xem “*Giải*” của mình đã đúng chưa. Sau khi thật làm sẽ đạt được thành tựu, “*Chứng*” thực cho việc làm, việc học của mình là có kết quả.

Như vậy càng thật làm thì thành tựu càng cao, niềm tin và hiểu biết càng sâu sắc, nhờ đó việc làm của chúng ta càng thêm vững mạnh hơn. Nếu không thật làm, không có kết quả chân thật, dần dần niềm tin sẽ tan rã. Lúc đó, không ai cứu vớt được.

Hiện tại bây giờ, chúng tôi mới thật sự hiểu rõ câu trả lời của Hòa Thượng rằng Ngài không hề bị chướng ngại khi có người hỏi Ngài: “*Hòa Thượng ơi, mấy mươi năm hoằng pháp Ngài có chướng ngại gì không?*” Thế gian nghe câu nói này chắc chắn sẽ hoài nghi vì họ không ở tâm cảnh này. Nhưng qua thời gian thật làm, làm với tâm cảnh hy sinh phụng hiến, chí công vô tư thì chúng tôi thấy rằng thật sự không có chướng ngại, thậm chí còn có sự thành toàn vô hình rất là mạnh mẽ, đúng là “*Tâm nghĩ sự thành*”.

Ví dụ khi đến Vinh, chúng tôi thăm quê Bác. Trong tôi niềm tri ân khởi lên, tôi nghĩ phải làm gì đó để biến tâm tri ân thành hiện thực. Chỉ 3-4 tháng sau thì trường Trần Đại Nghĩa ra đời với 6000m², bốn tầng lầu. Một thời gian không xa, chúng ta có ngôi trường thứ hai là Kid Smile 3000m², ba tầng lầu.

Đây chính là “*Tâm nghĩ sự thành*”. Khi cái tâm nghĩ là tri ân, là chí công vô tư, không có vụ lợi thì kết quả mỹ mãn. Ngược lại “*Tâm nghĩ sự không thành*” là do cái tâm nghĩ đó đang “*tự tư tự lợi*”, “*danh vọng lợi dưỡng*”, thỏa mãn “*tham cầu hay bá đồ cá nhân*”. Nếu cái tâm nghĩ đó vì lợi ích cộng đồng thì “*hòn thiêng sông núi*” và Phật Bồ Tát sẽ gia hộ.

Cho nên người học Phật, học giác ngộ là làm sao phản tỉnh từng ly từng tý trong khởi tâm động niệm, hành động tạo tác, đối nhân xử thế tiếp vật của mình, xét xem nó có nhuốm màu hư danh, vụ lợi hay là vô tư vô cầu? Đây chính là con người giác ngộ, chứ không phải giác ngộ là đi được trên nước hay phải phóng ra hào quang. Thiếu sự phản tỉnh thì chúng ta dần dần sẽ bị rơi vào ảo danh ảo vọng, tham cầu xây dựng bá đồ cá nhân.

Người giác ngộ không chấp trước, không chìm trong mê tình, tư dục. Họ có tâm địa thanh tịnh nên trong tâm không có vọng niệm. Họ làm mọi việc, biết mọi việc mà như thể không có việc gì xảy ra, thiên hạ thái bình bởi họ không chấp trước, vương bận nơi tâm. Còn người mê tình làm chẳng được bao nhiêu mà lúc nào cũng như thể rất bận rộn./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!